

GIÀ ĐẦU CÒN MÊ NHẠC SẼN



VŨ THẾ THÀNH

“Người từ ngàn dặm về mang nỗi sầu...”
(Thu sầu – Lam Phương)

Hồi nhỏ tôi mơ làm... kếp cải lương. Ước mơ “khủng” này không xuất phát từ giọng ca đầy “tiềm năng” của tôi mà đơn giản vì... tiền. Một thằng nhóc 8-9 tuổi mơ số tiền lớn cỡ cát xê danh ca Út Trà Ôn thì hơi không bình thường. Nhưng đó là nguyên nhân gần, chứ nguyên nhân sâu xa là tôi bị nhiễm máu giang hồ lục tỉnh.

“Có người con gái buông tóc thề, Thu về e ấp chuyện vu quy...”

Coi cải lương thì tôi có cơ hội đi “ăn theo” mấy bà chị, nhưng xem xinê, dù xoay sở cách mấy tôi cũng đành phải coi... cộp. Tôi thường lê la ở rạp Văn Cầm gần cầu Kiệu, thấy anh chị nào quờn quờn là lẩn theo như em út vào xem ké. Giao du với đám nhóc gần đó, tôi cũng biết thêm vài mảnh xem cộp, chẳng hạn chỉ cần mua một vé, một thằng vào trước, rồi lẩn ra góc rạp đưa vé đã xé cho thằng khác, có sẵn cái cùi vé vất đi, dán sơ xịa vào, rồi tỉnh bơ chìa cho ông soát vé vào rạp, rồi lại tiếp tục tuồn vé cho thằng sau...

Trót lọt vài lần, tôi về xóm, họp bè bạn, hãnh diện tuyên bố trưa chủ nhật này sẽ dẫn chúng đi xem phim Ben Hur với chiếc vé... thần. Cả bọn hào hứng, bàn tán, và ngưỡng mộ. Buồn thay! Một thằng em với điệu bộ lúng túng của kẻ phạm tội lần đầu đã làm hỏng chuyện, không qua mặt nỗi ông soát vé ngờ nghệch nhất. Thế là cả lũ bị điếm mặt từng tên, thất bại ê chề...

Trưa chủ nhật nằm chèo queo trên căn gác gỗ, gặm nhấm nỗi hờn quê độ với bè bạn, ê ẩm cả người. Tôi vớ đại tờ báo Kịch Trường của bà chị, đọc qua loa để

xua đi nỗi buồn. Mắt tôi chợt sáng lên khi đọc thấy tin Út Trà Ôn vừa ký contract ba bốn chục vạn gì đó với một gánh hát. Trời đất! Vé xinê chỉ có ba đồng, và như điện xẹt, tôi ư ử vài câu vọng cổ, rồi bỗng mơ mộng mình thành kép hát cải lương mà không cần biết hò xự xang xê cống ra sao, cũng chẳng cần biết giọng ca mình là cái thá gì. Có tiền, tôi sẽ bao cả bọn đi xem xinê, không chỉ một lần mà nhiều lần, bao cả bè bạn bà con của chúng luôn, sẽ mua đậu phộng da cá mang vào rạp ăn vặt, mua cả hạt é, xi rô đá nhận để giải khát... Cứ thế và cứ thế tôi chìm vào giấc ngủ trưa với giấc mơ hào hiệp.

Cải lương dính dáng với tuổi thơ tôi như vậy đó, chẳng yêu chẳng ghét. Nó như một chiếc cầu nối để tôi mơ mộng nhiều thứ.

Năm tháng trôi qua, ở cái tuổi xem xinê không còn hào hứng đứng dậy vỗ tay nữa, tôi xoay qua nghe nhạc lãng mạn. Thời sinh viên ai chẳng uống cà phê nghe nhạc, mà nghe nhạc gì mới được. Phải là nhạc cổ điển, nhạc tiền chiến, nhạc trữ tình, lời lẽ ẩn dụ, êm ái như thơ... Cái gout nhạc ngon lành này đã vô tình (?) vạch ra một ranh giới mờ mờ giữa cái gọi là nhạc “hàn lâm”, và phía kia là nhạc sến. Một đàng là của giới có học, thường thức điệu nghệ. Đàng kia của giới bình dân, lời lẽ giản dị, phơi bày, âm điệu dễ nghe, dễ hát, thường là điệu bolero, rumba, habanera...

Chữ “sến” hàm ý chê bai diễn cợt một kiểu cách bày tỏ nào đó: “Thằng này ăn mặc “sến” quá!”, và người ta cũng có thể nói: “Thằng này ăn mặc “cải lương” quá!”. Theo cách hiểu đời thường, chữ “sến” đồng nghĩa với “cải lương”. Đụng tới “cải lương” là tôi thấy... phiền, dù sao đó cũng là ký ức của một thời hào hiệp. Nhạc sến và cải lương có quan hệ mật thiết, chẳng phải người ta nói là tân cổ giao duyên đấy sao! Tôi không yêu cũng không ghét cải lương hay nhạc sến. Nói đúng ra, hồi đó tôi mơ hồ thấy nhạc sến cũng không tệ, chỉ có điều không dám nói ra điều đó với ai.

Những năm sau 1975 lắm chuyện đổi đời. Một buổi khuya lạng quạng về nhà trong cơn say, tôi chợt nghe văng vẳng, giọng hát của ai đó:

“Có người con gái buông tóc thề, Thu về e áp chuyện vu quy...”

Bài hát đúng là sến, giọng hát cũng sến, nhưng làm tôi ngẩn người... Cái âm u kinh viện của đống sách triết học, chỉ muốn với tay lên cõ trên, khiến tôi thờ ơ với chút tâm tư giản dị và hết sức đời thường của một thiếu nữ. Chợt nhớ đến đám bạn, sau 1975, bỗng nhiên ào ào lấy vợ lấy chồng để gọi là “thích nghi với tình thế”, hay chờ ngày ra đi. Con hẻm nhỏ ngoằn ngoèo còn đọng những vũng nước mưa. Như vừa thấm thía ra điều gì đó, tôi dừng chân, dựa tường nghe đến hết bản nhạc: “... Có ai ngồi đếm mùa nhưng nhớ, nỗi niềm đầy lại vui, mỗi mùa tiễn đưa một người...”. (Nỗi buồn gác trọ – Mạnh Phát).

Nỗi buồn gác trọ làm tôi liên tưởng đến một bản nhạc khác (không nhớ tựa đề), lồm bồm vài câu thế này: “... Em biết thân em phận gái nghèo hèn, mà lỡ yêu thương ai rồi, cảm bằng như áng mây trôi...”. Chuyện tình tan vỡ vì thân phận giàu nghèo, giai cấp có đầy trong cuộc sống. Nỗi đau được bày tỏ qua tiếng nhạc bằng ngôn ngữ đời thường dù hơi thiếu chất thơ một chút, thì liệu có nên lãnh đạm chỉ vì nó là nhạc sến?

Nhạc Việt nhiều khi nghe hay là do ca từ. Ca từ trong nhạc Trịnh Công Sơn cứ ngắt câu chấm xuống hàng là thành bài thơ. Nhạc Việt có chất thơ, có vần có

điệu, có lẽ do ảnh hưởng ca dao hay hát ả đào chăng? Vần điệu của ca từ có thể đưa đến ý, đến nhạc, để rồi vần điệu để ra nổi lòng, chứ chưa chắc nổi lòng để ra vần điệu. Sự trộn lẫn này khó bóc tách. Nếu nghe nhạc không lời, mà trước đó chưa hề biết lời của bản nhạc, thì nhạc Việt nghe hơi khó một chút. Nhạc và lời cấu thành bản nhạc khó tách rời.

Nhạc Tây hình như thiên về nhạc hơn lời, và không phải bản nhạc nào của Tây cũng có ca từ hay như bài Sacrifice của Elton John (lời B. Taupin) hay bản Papa của Paul Anka. Ca từ của nhạc Beatles hay ABBA nếu dịch ra tiếng Việt thì nghe chán phèo, nhưng âm điệu của nó lại nghe rất hấp dẫn, chẳng thế mà nó được cả triệu triệu người trên thế giới ưa chuộng, hẳn là vì nhạc chứ không phải vì lời.

Ca từ trong nhạc sến mộc mạc, giản dị, cũng trời trăng mây nước, nhưng không nhiều ẩn dụ, nghe là hiểu, khỏi cần suy đoán. Và trong tình huống cụ thể nào đó, những lời lẽ đơn sơ đó ngấm ngay vào tâm hồn người nghe, mà khỏi cần tưởng tượng hay suy diễn thêm cho phiền phức.

Tôi được mời đi dự đám cưới. Chú rể là Việt kiều, trạc ngoài 40, không biết đã qua đò lần nào chưa, không tiện hỏi. Tôi bên nhà gái, nên vào bàn tiệc kính nhi viễn chi, ăn uống từ tốn, nói năng từ tốn cho phải phép. Tiệc cưới ồn ào, tưng bừng, hát hò... khỏi nói. Cô dâu chú rể lãng xảng bàn này bàn nọ. Gần cuối bữa tiệc, những người ở bàn bên cạnh, chắc đều là bạn chú rể, đứng lên, nâng ly và hát, cả cô dâu chú rể cũng hát, không đàn không trống, họ hát theo nhịp cái muống gõ vào ly:

“... Một mai qua cơn mê, xa cuộc đời bình bồng tôi lại về bên em...”

Họ hát đồng ca, nhớ gì hát nấy, nương lời nhau mà hát. Tôi có cảm tưởng như một người trong cặp uyên ương này, hoặc cả hai, vừa vượt qua sóng gió nào đó để đi đến ngày hôm nay. Bỗng nhiên tôi thấy hào hứng buột miệng hát theo:

“... Tình người sau cơn mê vẫn xanh, dù bao tháng năm đau thương dập vùi...”

Một kiểu cách chúc mừng đám cưới ý nghĩa quá! Lời ca giản dị, không công thức, không sáo ngữ, không một ban nhạc hoành tráng nào, và không một siêu ca sĩ nào theo kịp... Ngôn ngữ điêu luyện nhiều khi che đậy một cái gì đó không thực, không chừng gọi đó là “sến trí tuệ” cũng được.

Thú nhận mình mê nhạc sến chẳng phải là chuyện dễ dàng. Cái sĩ diện (hảo) của thằng tự cho mình là trí thức coi vậy chứ bự lấm. Có lần ngồi nhâm nhi cà phê với một bậc đàn anh, thuộc loại tài hoa, trí dũng song toàn, tôi buột miệng: “Khi người yêu tôi khóc của Trần Thiện Thanh nghe cũng không đến nổi...”. Ông huynh trưởng phán lạnh tanh: “Tớ không hiểu vì sao Sĩ Phú lại hát bản này”. Tôi tịt ngòi. Miếng trà đưa ra chưa kịp quét vôi, không có duyên để chia sẻ đề tài “nhạc sến”. Câu chuyện cũng hơn 30 năm trôi qua rồi...

Những năm sau này đi hát karaoke với bè bạn, tôi thường chọn nhạc sến. Bọn chúng dĩ nhiên chẳng bỏ qua cơ hội để chế diễu. Tôi cũng ngượng, mặc dù đã cố giải thích (để chữa thẹn) rằng, chẳng hạn “... Nếu vì tình yêu, Lan có tội gì đâu, sao vương vào sầu đau...” là câu hay nhất của bài hát Chuyện tình Lan và Điệp.

Thời gian làm tôi chai mặt, lì đòn hơn để khẳng định rằng mình thích nhạc sến, và cũng thời gian, khoảng hơn chục năm sau, tôi thấy bạn bè, những kẻ từng mỉa mai tôi về nhạc sến, mỗi lần đi hát karaoke chúng lại chọn nhạc sến.

Càng xin càng hát nhạc sến, hát không giấu diếm, hát say mê, hát như thể chỉ còn cá nhân chúng nó trên đời. Hình như khi xin người ta quên mất mình đang mặc áo veste đeo cà vạt.

Tôi chưa hề ngộ ra rằng nhạc sến hay. Đối với tôi, cải lương hay nhạc sến là cả một khoảng trời ký ức không thể chối bỏ, đã nằm sẵn đâu đó trong tiềm thức rồi, khỏi cần phải ngộ hay chưa ngộ. Nhạc hiệu của chương trình tuyển lựa ca sĩ mỗi sáng Chủ nhật tại rạp Quốc Thanh: “Trời hôm nay thanh thanh, gió đưa cành mơn man tà áo...”, đã lâu lắm rồi không nghe, mà sao vẫn nhớ, nhớ cả lúc đó mặc quần xà lỏn, cầm khúc bánh mì, vừa gặm, vừa nghe radio, vừa hát theo cơ mà...

Thế thì việc gì phải úp úp mở mở, nửa phủ nhận, nửa thừa nhận. Đó là hành trình vượt qua nỗi... “sợ hãi”, nói thẳng ra là vượt qua cái hèn, cái thể diện dỏm của một thẳng trí thức dỏm. Không dám trung thực với chính mình không gọi là dỏm thì gọi là gì? Vấn đề là thời gian, sớm hay muộn công khai thừa nhận giá trị vốn có của nhạc sến. Như thế tôi vẫn còn thua xa những người thích nhạc sến từ thuở đầu đời cho đến hết... đời.

Tình huống dưới đây là giọt nước tràn ly khiến tôi nhảy vọt qua nỗi “sợ hãi”. Cách nay đã lâu, tôi đi dự đám tang của người thân. Đội kèn Tây được mời đến để thổi nhạc vào lúc di quan đã chơi bài Trở về cát bụi của Lê Dinh. Bản này tôi đã nghe sơ xị ở đâu đó rồi. Hôm đó ban nhạc đang chơi bỗng nhiên dừng thổi và cả chục tay nhạc công bỗng cất tiếng hát.

“... Sống trên đời này, người giàu sang cũng như người nghèo khó.

Trời đã ban cho, ta cảm ơn Trời dù sống thương đau

Mai kia chết rồi, trở về cát bụi giàu khó như nhau

Nào ai biết trước số phận ngày sau ông trời sẽ trao...”

Giọng hát ồm ồm của mấy ông thổi kèn nghe như tiếng loa trầm rách màng, vậy mà tôi nghe như mới, nghe như nuốt từng lời, tưởng như người quá cố đang tâm tình với mình trước giờ vĩnh biệt.

“... Người ơi xin nhớ cát bụi là ta, mai này chóng phai...”

Trịnh Công Sơn cũng có bản nhạc Cát bụi với lời lẽ hoa mỹ đầy tính triết học hơn nhiều, nhưng tôi phải thu hết can đảm để thú nhận rằng, bài Trở về cát bụi của Lê Dinh đã thấm vào người tôi nhiều hơn. Bây giờ nghe lại, vẫn thấy phê, vẫn thấy gần gũi trong từng cách ứng xử của đời người.

Người thích nhạc sến cũng nhiều, người xem thường nó cũng không ít, dù ngấm ngấm không nói thẳng ra. Nhưng cho dù thế nào, có một đề tài không ai dám chà khịa xem thường, đó là những bản nhạc nói về mẹ. Mấy bà mẹ đơn giản như dòng sữa, là lời ru, bóng mát, là vườn rau, trái dưa... Nói triết lý cao siêu quá mấy bà mẹ không hiểu, mà có hiểu cũng không thấy thoải mái, vì lòng mẹ đầy bản năng, đơn sơ như con gà mẹ xù cánh cho lũ gà con ẩn nấp trước điều hâu. Bài Lòng mẹ của Y Vân, vì vậy vẫn được xem là bản nhạc về mẹ kinh điển được mọi người ưa thích, kể cả những bà mẹ cũng thích bài đó, chứ chưa hẳn đã là Huyền thoại mẹ hay Ca dao mẹ của Trịnh Công Sơn.

Hãy nghe một anh chàng xa nhà, Tết không về quê được, nhớ mẹ thế này:

“Giờ đây chắc mẹ già tóc bạc nhiều

Sớm chiều vườn rau vườn cà,

Mẹ biết nhờ cậy vào tay ai?...”

(Mùa Xuân của mẹ – Trịnh Lâm Ngân)

Nghe cái giọng rên rĩ là biết thằng con này... dóc tổ. Y mà có về được, ôm bà già một cái, trình diễn cái màn quét nhà, rồi thì mắt trước mắt sau lên đi chèn chèn với chúng bạn. Y mà có bạn gái nữa thì coi như xong... Biền biệt! Mà bà mẹ cần gì điều đó, thấy thằng con về là mừng quýnh lên, rờ tay rờ chân nó, thấy còn lành lặn đầy đủ là thiếu điều vái Trời vái Phật rồi, trông mong gì thằng con rớ tới vườn rau vườn cà...

Không về được thì thằng con hứa hẹn tiếp:

“Dầu gì rồi con cũng về

Chỉ bên mẹ là mùa xuân thôi...”

Tâm sự của thằng con nghe thật sến, thật náo lòng, mà sao như tìm thấy tâm trạng của chính mình trong đó...

Mẹ tôi mất. Năm ngoái là cái Tết đầu tiên không có bà. Căn nhà ở Sài Gòn quá nhiều ký ức quen thuộc làm tôi ngại. Giao phó hết việc nhà, tôi chuồn lên nhà Đà Lạt một mình. Tết nhất khỏi đi khách và cũng khỏi tiếp khách, nằm nhà đọc sách cho khỏe. Tối giao thừa, một đĩa trái cây, vài cành hoa ngắt dưới vườn, thắp nén nhang trên bàn thờ mẹ... Thế là đủ. Tôi mở nhạc, nhâm nhi ly rượu vang đón giao thừa. Cũng chỉ là những bản nhạc xưa thôi, có bản nghe quen, có bản lâu lắm rồi mới nghe lại, và đến bản Đường xưa lối cũ:

“Đường xưa lối cũ, có tiếng tiêu, tiếng tiêu ru lòng ai...”

Bà ca sĩ Kim Anh này cũng lạ, càng già giọng hát càng ấm, càng buồn... Bài hát của Hoàng Thi Thơ có đoạn:

“... Khi tôi về, nghẹn ngào trong nắng,

Tưởng gặp mẹ tôi rưng rưng đứng đón con về,

Nào ngờ mẹ tôi ra đi bên kia cuộc đời

Không lời từ ly cuối cùng trước khi phân kỳ

Chạnh lòng thương nhớ...”

Hai chữ chạnh lòng bỗng dựng chùng xuống, thả ra thật nhẹ, nhẹ như hơi thở... đã làm “người hùng” ngã ngựa: Nước mắt rơi đêm giao thừa!

Ca sĩ Hương Lan, trong một cuộc phỏng vấn về nhạc sến đã bực bội: “Cũng như từ “cải lương” vậy, đó là một loại hình nghệ thuật, sao mọi người có thể tùy tiện sử dụng mỗi khi muốn chê cái gì đó (sao sến quá, sao cải lương quá). Tôi xem đó là sự chọc gheo, coi thường và nhục mạ rất tệ hại, nếu không nói là vô văn hóa...”

Bà Hương Lan à, xin đừng nóng... Nhạc sến hay cải lương hiểu theo nghĩa tốt đẹp thì nó vẫn tốt đẹp. Vàng thiệt đâu sợ lửa. Nhạc sến cũng như nhạc hàn lâm, có bài hay, có bài không hay, tùy theo cảm nhận của mỗi người.

Nhạc sến là vậy đó, nhưng ca sĩ sến thì khác. Ca sĩ sến cho dù có hát nhạc hàn lâm thì vẫn là... sến (thứ thiệt), khi mà giọng hát phải cố gào thét cho khàn ra. Cung cách giả tạo như thế không thể bày tỏ cho nổi lòng thực. Tương tự, Dạ cổ hoài lang mà được hát với giọng opera thì chắc trời... sập. Chưa ai qua nổi Hương Lan với giọng hát da diết ở bản nhạc này cả.

Dạo gần đây một số bậc thức giả đã đánh giá nhạc sến một cách tích cực hơn, ra cái điều thông cảm với quần chúng đám đông, nhưng vẫn chỉ là cái nhìn từ trên xuống. Xin lỗi! Nhạc sến có giá trị riêng của nó, mà không cần đến bất kỳ một chiều cổ nào cả. Âm nhạc cần có sự đồng cảm, từ người sáng tác, người

chơi nhạc, người hát và người nghe. Một khi bắt nhịp được với lời ca tiếng nhạc của nhau, thì sự chia sẻ có thể bắt đầu.

Âm nhạc là món ăn tinh thần, vấn đề là có hợp khẩu vị hay không mà thôi. Gà tây nhúng sữa, kẹp phô mai đút lò chắc gì đã bắt mắt hơn cá lóc nướng trui?

Vũ Thế Thành

(Trích trong tập tùy bút Những thằng già nhớ mẹ)